

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 45/2013/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động
tại các cửa khẩu biên giới đất liền**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật biên giới quốc gia ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2013.

Điều 3. Bộ trưởng các Bộ: Ngoại giao, Quốc phòng, Công an, Công Thương, Tài chính, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ có liên quan, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG**Nguyễn Tấn Dũng**

QUY CHẾ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG TẠI CÁC CỬA KHẨU BIÊN GIỚI ĐẤT LIỀN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg
ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này áp dụng tại các cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu chính (hay cửa khẩu quốc gia hoặc cửa khẩu song phương) trên biên giới đất liền (sau đây gọi tắt là cửa khẩu).

2. Quy chế này quy định:

- a) Việc thống nhất quản lý hoạt động của các lực lượng chức năng chuyên ngành tại cửa khẩu;
- b) Việc quản lý các dịch vụ hỗ trợ thương mại tại cửa khẩu;
- c) Việc phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới;
- d) Hoạt động của Ban Quản lý cửa khẩu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện chức năng quản lý hành chính, chuyên ngành tại khu vực cửa khẩu.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải và các hoạt động khác tại cửa khẩu.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác quản lý và điều hành hoạt động tại cửa khẩu.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý hoạt động tại cửa khẩu

1. Đảm bảo các hoạt động tại cửa khẩu được thực hiện thống nhất, đồng bộ, phối hợp chặt chẽ, có trật tự, có nề nếp, tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải qua các cửa khẩu theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính.

2. Khuyến khích mọi thành phần kinh tế đầu tư và phát triển các dịch vụ hỗ trợ thương mại tại các khu vực cửa khẩu biên giới đất liền.

3. Phù hợp với hoạt động đối ngoại và hội nhập kinh tế của đất nước, xây dựng các cửa khẩu trở thành cầu nối giao lưu, hợp tác, hòa bình và phát triển.

4. Góp phần phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với đảm bảo an ninh, quốc phòng, ổn định và trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới đất liền.

Chương II

QUY ĐỊNH THỐNG NHẤT QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG TẠI CỬA KHẨU

Điều 4. Các hoạt động tại cửa khẩu

1. Hoạt động quản lý chuyên ngành của các lực lượng chức năng, bao gồm Bộ đội biên phòng, Hải quan và các lực lượng chức năng khác tại cửa khẩu.

2. Hoạt động xuất nhập khẩu và xuất nhập cảnh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

3. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thương mại tại cửa khẩu, bao gồm các dịch vụ kho, bãi, giao nhận, vận chuyển, gia công, đóng gói, bốc dỡ hàng hóa; dịch vụ thanh toán, thu đổi ngoại tệ; dịch vụ hỗ trợ thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và các dịch vụ hỗ trợ khác theo quy định.

4. Hoạt động phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới.

Điều 5. Phối hợp các hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu

1. Bộ đội biên phòng, Hải quan và các lực lượng chức năng khác tại cửa khẩu thực hiện hoạt động quản lý chuyên ngành theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên của mình về hoạt động quản lý chuyên ngành.

2. Ban Quản lý cửa khẩu điều hành việc phối hợp thống nhất các hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu đảm bảo sự đồng bộ, có trật tự, có nề nếp theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Điều 6. Quản lý các hoạt động xuất nhập khẩu và xuất nhập cảnh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động tại cửa khẩu liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải và các hoạt động khác thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Khi tham gia các hoạt động tại cửa khẩu liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải và các hoạt động khác, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải chấp hành Nội quy cửa khẩu và các quy định khác của Ban Quản lý cửa khẩu.

Điều 7. Quản lý hoạt động dịch vụ hỗ trợ thương mại tại cửa khẩu

1. Ban Quản lý cửa khẩu quản lý công tác xây dựng, sửa chữa nhà cửa, vật kiến trúc, các công trình công cộng phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc của quốc gia theo quy hoạch, kế hoạch, tiến độ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm thuận tiện cho việc kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng, đi lại, làm việc của tổ chức, cá nhân và sự phát triển thương mại biên giới trong phạm vi cửa khẩu.

2. Ban Quản lý cửa khẩu tổ chức cung cấp và khai thác thu phí các dịch vụ tại khu vực cửa khẩu phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

3. Ban Quản lý cửa khẩu tạo điều kiện việc thực hiện dự án sau cấp chứng nhận đầu tư vào các dịch vụ bãi kiểm hóa, bến bãi giao nhận vận tải, kho tập kết hàng hóa xuất nhập khẩu và các dịch vụ logistics khác tại cửa khẩu.

Điều 8. Phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới

1. Ban Quản lý cửa khẩu phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố nơi có cửa khẩu và Đoàn Biên phòng cửa khẩu để giải quyết những vấn đề có liên quan đến hoạt động của cửa khẩu như đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, cấp điện, cấp nước, thoát nước, vệ sinh, đảm bảo mỹ quan, môi trường sinh thái khu vực cửa khẩu và các vấn đề phát sinh khác.

2. Ban Quản lý cửa khẩu phối hợp với cơ quan quản lý cửa khẩu và các lực lượng chức năng có liên quan của cửa khẩu nước có chung biên giới:

a) Tổ chức giao ban định kỳ hoặc đột xuất giữa Ban Quản lý cửa khẩu của Việt Nam và cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới;

b) Trao đổi để thống nhất công tác quản lý cửa khẩu và quản lý các thủ tục của hai bên;

c) Kịp thời xử lý những vướng mắc phát sinh trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người và phương tiện giao thông vận tải qua biên giới hoặc khi xảy ra ách tắc tại cửa khẩu;

d) Đảm bảo cơ quan quản lý cửa khẩu và các lực lượng chức năng của cửa khẩu nước có chung biên giới tuân thủ các điều ước, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam và nước có chung biên giới tham gia ký kết hoặc gia nhập.

Chương III
QUY ĐỊNH VỀ BAN QUẢN LÝ CỬA KHẨU
VÀ TRƯỞNG CỬA KHẨU

Điều 9. Thành lập Ban Quản lý cửa khẩu

1. Thành lập Ban Quản lý cửa khẩu tại mỗi cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu chính nơi chưa có Khu kinh tế cửa khẩu.